TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2020/QĐST-DS	*Thị xã C, ngày 01 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Phạm Minh T, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Ấp Rạch Trắc, xã M,thị xã C,tỉnh T.

- *Bị đơn:* Trần Minh Tú, sinh năm 1985;

Trần Thị ThuT, sinh năm 1991;
Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã T, thị xã C,tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Minh T và chị Trần Thị Thu T có trách nhiệm liên đới trả anh Trần Minh T số tiền 30.700.000 đồng, trả mỗi tháng 2.000.000đồng, thời gian thực hiện trả tiền bắt đầu ngày 23/12/2020 và ngày 23 dương lịch hàng tháng đến khi hết nợ.

Kể từ ngày anh Phạm Minh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Minh Tú và bà Trần Thị ThuT chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm là 767.500đồng ông Tú và bà T tự nguyện chịu toàn bộ.

Hoàn lại ông Phạm Minh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 767.500 đồng theo biên lai thu số 0000894 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã C, tỉnh T.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh T;
-VKSND TX C;
-Chi cục THA Dân sự TX C;
-Các đương sự;
-Lưu.

Thẩm phán

Nguyễn Huỳnh T